- 1.他天天到什么地方 qú?
- 2. 小 háizi 们 dōu在里头 chīfàn.
- 3.这两天你wei什么不到他jiā里qù了?
- 4. Chéng 从头有一个小 fànguǎn儿.
- 5.这儿有什么fànguǎn儿?
- 6. 他到外 guo zuò什么 qù 了?
- 7.前头的那个人是shéi?
- 8.那个人的后头有九个小háizi.
- 9.一九三五 nián 七月八hào你们在哪儿?
- 10.那五个外 guó人是什么 shínou 到那儿 qù 的?
- 11. 你 nǚ 儿 zui xǐhuan 在 chéng 里头 chīfan.
- 12.这个fànguǎn儿的fàn zhēn hǎo.
- 13.他在什么地方你zhīdao 不zhīdao?
- 14. 我gēn他一kuài儿到chéng 外头qù了。
- 15.他儿 zi shuō的 huà一 diǎn儿yìsi也没有.